

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Tuấn

QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ
THUỘC THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG



(Kèm theo Quyết định số: 336 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Tên TTHC: Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập (1.013814)

Tổng thời gian thực hiện:

a) Đối với việc cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập và cấp giấy chứng nhận thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công (HCC) tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

b) Đối với việc giải thể cơ sở trợ giúp xã hội: 10 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	9,5 ngày

2. Tên TTHC: Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội (1.013815)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	9,5 ngày

3. Tên TTHC: Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013820)

Tổng thời gian thực hiện: 35 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	34 ngày

4. Tên TTHC: Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội (1.013817)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

II. LĨNH VỰC THIẾT BỊ Y TẾ

1. Tên TTHC: Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B (3.000447)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

2. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B (3.000448)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	2,5 ngày

3. Tên TTHC: Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất (3.000449)

Tổng thời gian thực hiện: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	

III. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM - DINH DƯỠNG

1. Tên TTHC: Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (1.013851)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	09 ngày

2. Tên TTHC: Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (1.013858)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	06 ngày

3. Tên TTHC: Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (1.013862)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	06 ngày

4. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (1.013855)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	14 ngày

5. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (1.013838)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	2,5 ngày

6. Tên TTHC: Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý Bộ Y tế (CFS) (1.013847)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	2,5 ngày

IV. LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH

1. Tên TTHC: Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 (1.013841)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	4,5 ngày

2. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu (1.013829)**Tổng thời gian thực hiện:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)	4,5 ngày

3. Tên TTHC: Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (1.013857)**Tổng thời gian thực hiện:** 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (chưa bao gồm thời gian đánh giá cơ sở kiểm nghiệm)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	44 ngày

4. Tên TTHC: Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (1.013854)**Tổng thời gian thực hiện:**

a) Đối với cơ sở kiểm nghiệm chưa được công nhận ISO/IEC 17025: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	44 ngày

b) Đối với cơ sở kiểm nghiệm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm nếu cần thiết).

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

5. Tên TTHC: Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (1.013850)

a) Đối với cơ sở kiểm nghiệm chưa được công nhận ISO/IEC 17025: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	44 ngày

b) Đối với cơ sở kiểm nghiệm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá tại cơ sở kiểm nghiệm nếu cần thiết)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

6. Tên TTHC: Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 (1.013844)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (chưa bao gồm thời gian đánh giá cơ sở kiểm nghiệm trong trường hợp cần thiết)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

7. Tên TTHC: Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá (1.013896)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	06 ngày

8. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013895)

Tổng thời gian thực hiện: 60 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	59 ngày

9. Tên TTHC: Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất) (1.013898)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	06 ngày

10. Tên TTHC: Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu (1.013875)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

11. Tên TTHC: Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013892)

a) Đối với trường hợp đình chỉ lưu hành chế phẩm tạm thời: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

b) Trường hợp thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm: 15 ngày, kể từ ngày xác định các trường hợp theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 91/2016/NĐ-CP.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

12. Tên TTHC: Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá (1.013894)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	06 ngày

13. Tên TTHC: Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động (1.013890)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

14. Tên TTHC: Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu (1.013889)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	2,5 ngày

15. Tên TTHC: Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013870)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	09 ngày

16. Tên TTHC: Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng (1.013881)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

17. Tên TTHC: Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ (1.013880)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

18. Tên TTHC: Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013869)

Tổng thời gian thực hiện: 40 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	39 ngày

19. Tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013873)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

20. Tên TTHC: Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013879)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

21. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013866)

a) Trường hợp 1: Đối với hồ sơ chế phẩm đăng ký lưu hành mới của chế phẩm diệt côn trùng dùng trong gia dụng có hoạt chất, hàm lượng hoạt chất, dạng chế phẩm theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới và phù hợp với quy định của Bộ Y tế về danh mục hoạt chất cấm sử dụng, hạn chế phạm vi sử dụng trong chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; hồ sơ đăng ký mới đối với chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng có chứa hoạt chất Ethanol hoặc Isopropanol hoặc hỗn hợp Ethanol và Isopropanol với tổng hàm lượng từ 60% đến 90% và có thể chứa không quá 0,5% Chlorhexidine: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

b) Đối với hồ sơ đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế không thuộc Trường hợp 1 nêu trên: 60 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	59 ngày

c) Đối với hồ sơ chế phẩm có chứa hoạt chất hoặc có dạng sản phẩm hoặc có phạm vi sử dụng hoặc tác dụng lần đầu đăng ký tại Việt Nam: 120 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	119 ngày

22. Tên TTHC: Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013874)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

23. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013887)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

24. Tên TTHC: Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu (1.013883)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

25. Tên TTHC: Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013872)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

26. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013867)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

27. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (1.013864)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

28. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (1.013864)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

29. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (1.013860)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	4,5 ngày

30. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu (1.013886)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	2,5 ngày

31. Tên TTHC: Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III (1.013878)

Tổng thời gian thực hiện: 27 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	26 ngày

32. Tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất (1.013893)

a) Trường hợp 1: Có thẩm định tại phòng xét nghiệm: 27 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	26 ngày

b) Trường hợp 2: Không thẩm định tại phòng xét nghiệm: 17 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	16 ngày

33. Tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn (1.013884)

a) Trường hợp 1: Có thẩm định tại phòng xét nghiệm: 27 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	26 ngày

b) Trường hợp 2: Không thẩm định tại phòng xét nghiệm: 17 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	16 ngày

34. Tên TTHC: Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm (1.013865)

a) Trường hợp 1: Có thẩm định tại phòng xét nghiệm: 27 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	26 ngày

b) Trường hợp 2: Không thẩm định tại phòng xét nghiệm: 17 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	16 ngày

35. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013891)

Tổng thời gian thực hiện: 30 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

36. Tên TTHC: Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất (1.013868)

a) 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ đối với đăng ký lưu hành bổ sung thay đổi hạn sử dụng

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	29 ngày

b) 60 ngày với các trường hợp còn lại

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	59 ngày

V. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh (1.013824)

Tổng thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	14 ngày

VI. LĨNH VỰC DÂN SỐ, BÀ MẸ VÀ TRẺ EM

1. Tên TTHC: Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm (1.003448)

Tổng thời gian thực hiện: 60 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Giải quyết hồ sơ	Sở Y tế	59 ngày

VII. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ

1. Tên TTHC: Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần (1.013871)

Tổng thời gian thực hiện: 20 ngày

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
B1 và B10	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	01 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Sở Y tế	13 ngày
B3	Đóng dấu, phát hành gửi Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày
B4	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B5	Thẩm định xử lý hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày
B6	Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B7	Xem xét hồ sơ và ký ban hành văn bản của UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,5 ngày
B8	UBND tỉnh trả hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B9	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ UBND tỉnh vào sổ thống kê, theo dõi kết quả thực hiện TTHC và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày

2. Tên TTHC: Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần (1.013876)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
B1 và B10	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Sở Y tế	05 ngày
B3	Đóng dấu, phát hành gửi Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày
B4	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B5	Thẩm định xử lý hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
B6	Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B7	Xem xét hồ sơ và ký ban hành văn bản của UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
B8	UBND tỉnh trả hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B9	Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ UBND tỉnh vào sổ thống kê, theo dõi kết quả thực hiện TTHC và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Tên TTHC: Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn (1.013821)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	6,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

2. Tên TTHC: Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn (1.013822)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	2,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	0,5 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	0,5 ngày

3. Tên TTHC: Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội (2.000286)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	6,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

4. Tên TTHC: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng (1.001776)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	6,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

5. Tên TTHC: Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (1.001731)

Tổng thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	0,5 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	0,5 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	0,5 ngày

6. Tên TTHC: Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (2.000355)

Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	6,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

II. LĨNH VỰC DÂN SỐ, BÀ MẸ - TRẺ EM

7. Tên TTHC: Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em (1.004946)

Tổng thời gian thực hiện: Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1 và B3	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ HCC xã	06 giờ
B2	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	06 giờ

8. Tên TTHC: Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em (1.004944)

Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	2,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	0,5 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	0,5 ngày

9. Tên TTHC: Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (2.001947)

Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	0,5 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	4,5 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	0,5 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	0,5 ngày

10. Tên TTHC: Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em (1.004941)

Tổng thời gian thực hiện: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, UBND xã tổ chức việc giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	01 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	11 ngày

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

11. Tên TTHC: Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em (2.001944)

Tổng thời gian thực hiện: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	01 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	11 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày

12. Tên TTHC: Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế (2.001942)

Tổng thời gian thực hiện: 25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian
B1 và B6	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ HCC xã	01 ngày
B2	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội	21 ngày
B3	Ký nháy	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	01 ngày
B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày
B5	Đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã	Văn thư Văn phòng HĐND và UBND xã	01 ngày